

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Quy chế chuyển nhượng cổ phần
Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa (BBCC)**

**HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Dofico);

Căn cứ Quyết định 4328/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt danh mục sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai trong giai đoạn 2017-2019;

Căn cứ Văn bản số 13144/UBND-KT ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thoái vốn đầu tư của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 2667/1/TĐG-CT ngày 15/10/2018; Chứng thư thẩm định giá số 3107/TĐG-CT ngày 20/11/2018 của Công ty Cổ



Đồng Nai, ngày 17 tháng 12 năm 2018

QUY CHẾ

Quy chế chuyển nhượng cổ phần VLB của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/QĐ-HĐTV ngày 17/12/2018 của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc chuyển nhượng cổ phần theo phương thức khớp lệnh trên Sàn Upcom, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (sau đây gọi là HNX) để thực hiện chào bán 8.647.000 cổ phần Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa (sau đây gọi là cổ phần “VLB”) tương đương 18,398 % vốn điều lệ hiện tại của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa thuộc sở hữu đầy đủ và hợp pháp của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (sau đây gọi tắt là “Dofico” và/ hoặc “Bên chào bán”).

2. Đợt chào bán này không phải đợt phát hành/ chào bán cổ phần của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp và không phải bán cổ phần theo phương thức đấu giá, Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai không có nghĩa vụ công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp; không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phần. Cổ phần VLB được chào bán để thoái vốn Nhà nước theo quy định của chủ sở hữu vốn và theo thực tế/ thực trạng hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm chào bán. Mức giá bán và các điều kiện chào bán trên cơ sở phương án thoái vốn của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai phê duyệt.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Quy chế: là Quy chế chuyển nhượng cổ phần theo phương thức khớp lệnh thông qua Sàn Upcom, HNX để thực hiện chào bán cổ phần mà Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai là đại diện hợp pháp tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa.

2. Chào bán khớp lệnh cổ phần: là việc chào bán theo phương thức khớp lệnh liên tục 8.647.000 cổ phần tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật

liệu xây dựng Biên Hòa do Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai sở hữu thông qua Sàn Upcom, Sở GDCK Hà Nội.

3. Cổ phần: là cổ phần của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa.

4. Tổ chức phát hành/Doanh nghiệp: là Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa (tên viết tắt: BBCC).

5. Tổ chức chào bán cổ phần: là Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.

6. Bên bán/Bên chào bán: là Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.

7. Người đại diện thoái vốn là người được Hội đồng Thành viên Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai ủy quyền để thực hiện thoái vốn.

8. Công ty chứng khoán đặt lệnh bán: là Công ty cổ phần Chứng khoán nơi Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai mở tài khoản giao dịch chứng khoán và lựa chọn để thực hiện đặt lệnh bán cổ phần.

9. Nhà đầu tư: là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam.

10. Giá khởi điểm chào bán: là mức giá do Hội đồng Thành viên Tổng công ty quyết định trên cơ sở không thấp hơn giá được thẩm định theo Chứng thư thẩm định giá số 3107/TĐG-CT ngày 20/11/2018 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đồng Nai và Văn bản số 539/1/VB ngày 20/11/2018 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đồng Nai về việc giải trình thay đổi kết quả thẩm định giá và giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán liền trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần VLB.

11. Giá sàn là giá thấp nhất do HNX xác định và áp dụng đối với việc giao dịch cổ phần VLB trong 01 (một) ngày giao dịch cụ thể;

12. Số lượng cổ phần chào bán: là 8.647.000 cổ phần VLB của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai sở hữu tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa.

13. Người có liên quan: là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006.

14. Giá tham chiếu: là giá bình quân của ngày giao dịch trước đó và là cơ sở để xác định giá trần, giá sàn của ngày giao dịch hiện tại.

15. Các khái niệm khác (nếu có): được hiểu theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Tuyên bố bảo đảm

Khi tham gia mua cổ phần theo Quy chế này, Nhà đầu tư có trách nhiệm:

1. Tự tìm hiểu đầy đủ thông tin về Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa bao gồm nhưng không giới hạn bởi Điều lệ doanh nghiệp, báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, ... và các nội dung công bố thông tin khác của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần.

2. Không thuộc đối tượng hạn chế tham gia mua cổ phần theo quy chế và đảm bảo việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng (nếu trúng giá) được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

3. Cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi tham gia mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai,...

4. Thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán trong trường hợp tổ chức, cá nhân là cổ đông nội bộ hoặc có liên quan đến cổ đông nội bộ trước khi mua cổ phần; hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phần mà trở thành cổ đông lớn.

5. Cam kết chấp thuận toàn bộ nội dung quy chế này và cam kết tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức chào bán cổ phần

1. Thông báo giao dịch cổ phần trước khi thực hiện giao dịch gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, HNX và Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa theo đúng quy định;

2. Quyết định phê duyệt và ban hành Quy chế chuyển nhượng cổ phần của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa trên HNX và các mẫu biểu có liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần;

3. Quyết định giá khởi điểm chào bán, phương thức chào bán;

4. Ủy quyền bằng văn bản cho Người đại diện thoái vốn ký lệnh bán và các giấy tờ liên quan đến giao dịch bán cổ phần;

5. Công bố thông tin Báo cáo kết quả bán cổ phần sau khi hoàn tất chào bán cổ phần hoặc khi kết thúc thời gian đăng ký chào bán theo quy định;

6. Quyết định các vấn đề khác theo thẩm quyền chủ sở hữu cổ phần thoái vốn.

7. Lập các báo cáo liên quan đến việc thoái vốn Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa theo quy định của pháp luật.

Điều 5: Trách nhiệm và quyền hạn của Người đại diện thoái vốn

25350
NG CÔN
NG NC
HỤC P
ĐỒNG
N HÒA

1. Người đại diện thoái vốn của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa phải được ủy quyền bằng văn bản;

2. Người đại diện thoái vốn có trách nhiệm thực hiện các công việc liên quan đến chào bán cổ phần VLB:

- Thực hiện bán cổ phần VLB của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai tại HNX.

- Người đại diện thoái vốn đặt lệnh bán cổ phần VLB thực hiện ký lệnh bán và các giấy tờ liên quan đến giao dịch bán cổ phần.

- Báo cáo kết quả thực hiện thoái vốn sau khi hoàn tất chào bán cổ phần theo quy định của pháp luật.

Điều 6: Trách nhiệm và quyền hạn của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa

Chịu trách nhiệm công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán khi nhận được Công bố thông tin đăng ký chào bán của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai, Báo cáo thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ đông lớn, Báo cáo kết quả bán cổ phần của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai và các nhà đầu tư sau khi kết thúc việc thoái vốn theo đúng quy định.

Điều 7: Trách nhiệm và quyền hạn của Nhà đầu tư

- Tìm hiểu thông tin về VLB và các quy định về mua cổ phần VLB.

- Có tài khoản giao dịch chứng khoán và có đủ tiền thanh toán theo số lượng đăng ký mua.

- Thực hiện đặt lệnh mua cổ phần theo quy định của HNX.

- Tuân thủ các nghĩa vụ theo quy định của Quy chế này và quy định của Pháp luật.

Điều 8: Trách nhiệm của Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán

- Bố trí nhân sự tham gia, thực hiện giao dịch chào bán của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa.

- Tư vấn, hỗ trợ, giải đáp thắc mắc của nhà đầu tư tham gia đặt lệnh mua cổ phần.

- Thực hiện đặt lệnh giao dịch trên hệ thống HNX theo đúng yêu cầu của Người đại diện thoái vốn của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.

- Thông báo kết quả khớp lệnh khi có lệnh khớp.

- Cung cấp sao kê tài khoản giao dịch khi có yêu cầu của Tổ chức chào bán cổ phần.

Điều 9: Đối tượng và điều kiện tham gia mua cổ phần

1. Đối tượng tham gia

Các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam và nước ngoài (sau đây gọi chung là các Nhà đầu tư) có đủ điều kiện sau đây được tham gia chào mua cổ phần:

- Đối với Nhà đầu tư trong nước:

+ Đối với cá nhân: Là người Việt Nam, có địa chỉ rõ ràng, Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

+ Đối với tổ chức: Là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy phép hoạt động, có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; nếu không phải người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có giấy ủy quyền.

- Đối với Nhà đầu tư nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, có Giấy chứng nhận đầu tư còn hiệu lực, phải thỏa mãn tỷ lệ tối đa được phép mua theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đồng thời nhà đầu tư nước ngoài phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.

- Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký chào mua.

- Các đối tượng sau không được tham gia chào mua cổ phần Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa:

+ Đơn vị tư vấn chào bán;

+ Người đại diện thoái vốn của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai;

+ Công ty con của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

+ Công ty có cùng công ty mẹ với Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa theo Khoản 2 Điều 189 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

2. Điều kiện tham gia mua cổ phần

Nhà đầu tư thuộc đối tượng quy định tại Điều 9.1 Quy chế này được tham gia mua cổ phần khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Nhà đầu tư phải tuân thủ toàn bộ Quy chế này.

- Nhà đầu tư phải có tài khoản chứng khoán được mở tại công ty chứng khoán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

- Nhà đầu tư phải có đủ tiền hợp pháp để mua cổ phần.

- Chịu trách nhiệm công bố thông tin nếu nhà đầu tư thuộc đối tượng liên quan đến nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Điều 10: Công bố thông tin

1. Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai thực hiện công bố thông tin đăng ký bán cổ phần với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, HNX và Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa tối thiểu 3 ngày làm việc trước khi thực hiện chào bán và chỉ được bắt đầu phiên giao dịch đầu tiên sau 24 giờ kể từ khi có công bố thông tin từ HNX;

2. Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai công bố thông tin trên website: <http://dofico.com.vn/> để các Nhà đầu tư tiếp cận thông tin đợt chào bán.

Điều 11. Lựa chọn phương thức giao dịch – chuyển nhượng cổ phần VLB trên HNX.

1. Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai thực hiện chuyển nhượng cổ phần theo phương thức giao dịch khớp lệnh theo quy định của HNX.

2. Phương thức giao dịch chuyển nhượng cổ phần được thực hiện theo quy định tại Điều 13 của Quy chế này.

Điều 12: Thông tin liên quan đến cổ phần chào bán

- Tổ chức có cổ phần được chào bán: Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa.

- Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa: 470.000.000.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi tỷ đồng).

- Số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa: 46.923.000 cổ phần

- Mã chứng khoán: VLB

- Tổ chức chào bán cổ phần: Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.

- Tổng số lượng cổ phần VLB thuộc sở hữu của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai chào bán cho các nhà đầu tư: 8.647.000 cổ phần (chiếm 18,398 % vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa).

- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

- Giá chào bán:

+ *Giá thấp nhất*: Nếu tại ngày giao dịch mức giá sàn của VLB cao hơn mức giá khởi điểm chào bán thì lựa chọn mức giá chào bán tối thiểu là giá sàn của ngày giao dịch.

Nếu giá sàn tại ngày giao dịch thấp hơn giá khởi điểm chào bán thì giá chào bán tối thiểu là giá khởi điểm chào bán.

+ *Giá cao nhất*: là giá trần của ngày giao dịch.

- Đơn vị giao dịch (Theo quy định của HNX): 100 cổ phần.

- Đơn vị khớp lệnh là 100 cổ phần.

Điều 13. Phương thức chuyển nhượng cổ phần VLB

1. Phương thức giao dịch khớp lệnh: số lượng cổ phần đặt bán là bội số của 100 cổ phần với số lượng cổ phần thực hiện: 8.647.000 cổ phần.

a) Quy định về việc mức giá đặt mua và khối lượng đặt mua tối thiểu, tối đa của mỗi nhà đầu tư

- Mức giá đặt mua: Trong biên độ giá cổ phần tại mỗi ngày giao dịch.

- Khối lượng đặt mua tối thiểu của mỗi Nhà đầu tư theo quy định của HNX: 100 cổ phần

- Khối lượng đặt mua tối đa của mỗi Nhà đầu tư: 8.647.000 cổ phần.

- Nhà đầu tư phải tự tính toán số lượng cổ phần đặt mua tối đa và cam kết chịu trách nhiệm về số lượng đăng ký mua của mình để đảm bảo không vi phạm các quy định hiện hành.

b) Thời gian bán cổ phần

Thời gian bán: Căn cứ vào tình hình thị trường, Người đại diện thoái vốn lựa chọn ngày đặt lệnh bán cụ thể, trong khoảng thời gian tháng 12/2018 và Quý 1/2019 theo Quyết định số 475/QĐ-HĐTV ngày 13/12/2018 của Hội đồng Thành viên Tổng công ty và Thông báo giao dịch cổ phiếu của công ty đại chúng BBCC và người nội bộ của công ty đại chúng BBCC.

Thời gian bán có thể kết thúc sớm hơn thời gian nói trên trong trường hợp đã hoàn tất việc bán cổ phần.

c) Các bước thực hiện bán cổ phần theo phương thức khớp lệnh

Trước ngày dự kiến giao dịch hoặc tại mỗi ngày giao dịch (ngày T): Hội đồng Thành viên Tổng công ty quyết định số lượng và mức giá đặt lệnh bán không thấp hơn giá sàn tại ngày giao dịch và giá khởi điểm chào bán để Người đại diện thoái vốn thực hiện giao dịch bán gồm các bước sau:

- Bước 1: Đặt lệnh bán

Người đại diện thoái vốn sẽ thực hiện giao dịch bán cổ phần thông qua các hình thức: đặt lệnh qua điện thoại, internet hoặc đặt lệnh trực tiếp theo quy định của Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán.



- Bước 2: Thông báo kết quả bán

+ Mỗi khi có lệnh khớp, hệ thống tin nhắn của Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán sẽ có tin nhắn thông báo kết quả khớp lệnh qua số điện thoại mà Người đại diện thoái vốn đã đăng ký với Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán.

+ Cuối mỗi ngày giao dịch, Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai có thể có yêu cầu Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán cung cấp Kết quả khớp lệnh trong ngày.

- Bước 3: Thời gian thanh toán mỗi giao dịch bán

Ngày T+2 sau ngày thực hiện bán, tiền bán sẽ về tài khoản giao dịch chứng khoán của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai tại Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán.

- Bước 4: Báo cáo kết quả bán

Trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất giao dịch (T+2) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch, Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai thực hiện báo cáo kết quả giao dịch tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, HNX, Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hòa.

Điều 14. Xử lý trường hợp chưa bán hết cổ phần

Trường hợp hết thời gian giao dịch theo Thông báo giao dịch đã thông báo mà chưa bán hết cổ phần, Người thực hiện thoái vốn Báo cáo kết quả chào bán và nêu rõ lý do chưa chào bán hết cổ phần.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Kim Long